TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 17/2019/HS-ST
Ngày 02 - 7 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - *Chủ tọa phiên tòa*: Ông Ksor Pep.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phùng Thị Tố Trinh
2. Bà Phan Thị Mỹ Lệ

- *Thư ký phiên toà:* Bà Ngô Thị Giang – Thư ký Toà án, Toà án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà*: Ông Ksor Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2019/TLST –HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Rcăm Dj, sinh năm 1985 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; chỗ ở: Buôn Ơi Khăm, xã Đất Bằng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố 13, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ksor S (đã chết) và bà Rcăm H'H; vợ là Kpă H'Pl, sinh năm 1988 và có 03 con, nhỏ nhất sinh năm 2013, lớn nhất sinh năm 2008; bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 08/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tiền án : có 01 tiền án: ngày 17/8/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2019 đến ngày 04/02/2019 chuyển sang tạm giam cho đến nay (Có mặt).

- *Người bào chữa cho các bị cáo trong vụ án:* Bà Ngô Thị V là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai (Có mặt).

- *Người bị hại:*
+Anh Ksor T, sinh năm 1993
Trú tại: Buôn Mlăh, xã Phú Cần, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai(Có mặt).

- *Người làm chứng:*
Anh Rcăm H, sinh năm 1999
Trú tại: Buôi Ơi Đăk, xã Ia Mlăh, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt).

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:*

Anh Nay Dăm Tr - Công dân thị trấn Phú Túc-Krông Pa - Gia Lai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào buổi trưa ngày 20/01/2019, DjH cùng Ksor T uống rượu tại nhà Tía ở buôn Mlăh xã Phú Cần, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng thì DjH điều khiển xe mô tô BKS: 81N1- 104.26 của Ksor T chở Tía đến nhà mả buôn Ơi Đăk, xã Ia Mlăh tiếp tục uống rượu và nhảy xoang. Khoảng khoảng 22 giờ cùng ngày do uống rượu say nên T đã nói DjH chở về và nhờ DjH cầm dùm 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL. DjH lấy chiếc xe mô tô BKS: 81N1-104.26 chở T đến một nhà người quen của T là nhà Amí L. Khi về nhà Amí L, DjHoét để xe ở sân và dìu T lên nhà sàn, do say nên T đi ngủ trước, thấy T ngủ, DJH để điện thoại cùng chìa khóa xe mô tô của T ở chỗ Tía nằm ngủ. Lúc này, có Rcăm H(con của Amí L) đang ở nhà nên DJH nói chuyện với Rcăm H khoảng 20 phút thì H cũng đi ngủ. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, thấy T quá say không có khả năng quản lý được tài sản nên DjH đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản này. DjH lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL cùng xe ô tô đi đến huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên. Khoảng 05 ngày sau, DjH đã bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL của T cho một người không rõ lai lịch với giá là 600.000 đồng. Sau đó DjH đã điều khiển xe đến xã Klúi, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên thì bị công an xã xã Klúi, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên kiểm tra, do không có giấy tờ hợp pháp nên DjH bị giữ để xác minh làm rõ. Trong quá trình lấy lời khai, DjH khai nhận là mình đã trộm cắp 01 xe mô tô BKS: 81N1- 104.26 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL của anh Ksor T nên công an xã Klúi đã thông báo và chuyển giao vụ việc cho Công an huyện Krông Pa xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 01/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Pa kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius; BKS: 81N1- 104.26; số khung 5C6K174120; số máy EY174108 có giá là 18.000.000 *(Mười tám triệu)* đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL có giá là 2.500.000 *(Hai triệu năm trăm ngàn)* đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 20.500.000 *(Hai mươi triệu năm trăm ngàn đồng)*.

Tại bản cáo trạng số 15/CT - VKS ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Rcăm DjH về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Tại phiên tòa bị cáo Rcăm DjH đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Rcăm DjH phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản*", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Rcăm DJH từ 12 tháng đến 18 tháng tù; Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Ksor Tía là 2.500.000 đồng và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 300.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự sơ thẩm.

Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Rcăm DjH đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện sát nhân dân huyện Krông Pa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lần phạm tội: Vào 22 giờ 30 phút 20/01/2019, bị cáo Rcăm DjH đã lợi dụng lúc người bị hại anh Ksor T say rượu nằm ngủ và không bảo quản được tài sản của mình nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô và điện thoại di động của anh Ksor T nên bị cáo đã lén lút đến chỗ anh Ksor T nằm ngủ rồi lấy điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL và chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius; BKS: 81N1- 104.26; số khung 5C6K174120; số máy EY174108, sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô đi đến huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên. Khoảng 05 ngày sau, bị cáo bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL của T cho một người không rõ lai lịch với giá là 600.000 đồng. Sau đó bị cáo DjH đã điều khiển xe đến xã Klúi, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên thì bị công an xã xã Klúi, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên kiểm tra, do không có giấy tờ hợp pháp nên bị cáo DjH bị giữ để xác minh làm rõ. Hành vi lén lút, trực tiếp của bị cáo chiếm đoạt 01 xe mô tô và 01 điện thoại di động có giá là 20.500.000 đồng của anh Ksor T đã thỏa mãn dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Rcăm DjH đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[2] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Rcăm DjH không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của

người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì tham lam, lười lao động, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả lao động của người khác nên đã trực tiếp tìm sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản để chiếm đoạt nhằm mục đích tư lợi bất chính, gây hậu quả xấu cho xã hội, làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở vùng nông thôn, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của xã hội. Bị cáo đã có nhân thân xấu là ngày Ngày 08/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đến ngày 18/12/2016, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù theo thông báo số 642/GCN ngày 18/12/2016 của Trại giam Xuân Phước về ngày phạm nhân chấp hành xong án phạt tù và ngày 17/8/2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tuy nhiên bị cáo chưa chấp hành xong bản án này về khoản án phí hình sự sơ thẩm cho nên chưa được xóa án tích theo quy định tại điều 69 và Điều 70 của Bộ uật hình sự năm 2015, đây là tình tiết tái phạm tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 1 Điều 53 và Điểm h Khoản 2 Điều 52 của Bộ luật hình sư năm 2015.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo Rcăm DjH được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác được áp dụng cho bị cáo Rcăm DJH được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên của bị cáo Rcăm DjHoét, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với chiếc điện thoại di động mà bị cáo lấy trộm của anh T nhưng sau đó đã bán cho một người không rõ lai lịch, địa chỉ. Cơ quan CSĐT Công an huyện krông Pa đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không cơ sở xem xử lý.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì xét thấy thu nhập của bị cáo không ổn định, đời sống còn gặp nhiều khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo

Xét quan điểm luận tội của đại diện viện kiểm sát và quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý tại phiên tòa phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên cần chấp nhận

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Ksor T yêu cầu bị cáo Rcăm DjH phải bồi thường cho người bị hại số tiền là 2.500.000 đồng và được bị cáo đồng ý. Xét thấy sự thoả thuận này là hoàn toàn thể hiện ý chí tự nguyện giữa bị cáo và người bị hại, đồng thời cũng không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận trong bản án và buộc bị cáo phải thực hiện

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius; BKS: 81N1- 104.26; số khung 5C6K174120; số máy EY174108 và đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Ksor Tía nên HĐXX không đề cập đến nữa.

[6] Về án phí: Bị cáo Rcăm DjH phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ và phải chịu án phí dân sự trong vụ án hình sự là 300.000 theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghi quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Rcăm DjH phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Rcăm DjH 12*(Mười hai)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 31/01/2019.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 584,585,586, 589 của Bộ luật dân sự 2015: Công nhận sự thoả thuận giữa bị cáo Rcăm DjHoét và anh Ksor Tía như sau: bị cáo Rcăm DjH phải bồi thường cho anh Ksor T số tiền 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm ngàn đồng)*.

Kể từ ngày bản án quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghi quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Rcăm DjH phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự sơ thẩm không có giá ngạch để nộp ngân sách Nhà nước,

Bị cáo và người bị hại anh Ksor T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/7/2019) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai (01 bản);
-VKSND h. Krông Pa (02 bản);
- Công an h. Krông Pa (03 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
-Chi cục THADS h. Krông Pa (01 bản);
-Lưu HS vụ án, THA hình sự (02 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Ksor Pep